

B GIÁO D C VÀ ÀO T O
TR NG I H C M THÀNH PH H CHÍ MINH
C NG MÔN H C TR C TUY N

I. THÔNG TIN V MÔN H C

- Tên môn h c: Lý lu n Nhà n c và pháp lu t
- S tín ch : 3 LT/TH
- Th i gian: 9 tu n theo ph ng th c tr c tuy n
- a i m l p h c: C ng ào t o tr c tuy n www.lms.elo.edu.vn

II. MÔ T MÔN H C

2.1. M c tiêu t ng quát

H c xong môn này, sinh viên s trình bày c h th ng các ki n th c c b n v nhà n c và pháp lu t, làm c s cho vi c nghi n c u các khoa h c pháp lý chuyên ngành.

2.2. M c tiêu c th

a. Ki n th c:

- V nhà n c: Trình bày c nh ng y u t liên quan n vi c hình thành và phát tri n c a nhà n c, nh : ngu n g c, b n ch t, c tr ng, ch c n ng, vai trò c a nhà n c; hi u c s khác nhau c b n g i a các hình th c nhà n c và các ki u nhà n c trên th gi i.
- V pháp lu t: Hi u và phân tích c các thu t ng pháp lý, nh : h th ng pháp lu t, hình th c pháp lu t, quy ph m pháp lu t, quan h pháp lu t, vi ph m pháp lu t, trách nhi m pháp lý,...

b. K n ng: Bi t v n d ng ki n th c t môn h c vào th c ti n. Trên c s ó, xác nh c m t qu c gia nào ó thu c hình th c nào, có b n ch t gì,... V pháp lu t, bi t s d ng các thu t ng pháp lý úng ng c nh, không nh m l n qua l i khi s d ng các thu t ng này, ng th i g i quy t c nh ng tình hu ng pháp lý n gi n.

c. Thái : Nh n th c nh ng v n lý lu n nhà n c và pháp lu t theo h c thuy t Mác – Lênin. Trên c s ó, ng i h c xác nh c nh ng quan h

xã hội nào coi là quan hệ pháp luật, pháp luật ghi nhận và bảo vệ? Những hành vi nào là hành vi hợp pháp?... những chủ thể hành vi cá nhân thân cận như trong công tác tuyên truyền, phân biệt pháp luật..

III. NỘI DUNG MÔN HỌC

Chương 1

NGUYÊN CỐ, BẢN CHẤT, NỘI DUNG, CÁC NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chung:

- Trình bày được quan điểm Học thuyết Mác – Lênin và một số học thuyết khác về nguyên nhân ra đời của nhà nước; Hiểu và phân biệt các sắc khác nhau giữa bản chất và các chủ của nhà nước và pháp luật.
- Nhận thức được vai trò quan trọng của nhà nước trong xã hội; Có thái độ tôn trọng pháp luật.

Chương 1.1. Nguyên cớ, bản chất, nội dung, chủ của nhà nước

Mục tiêu học tập chung

- Trình bày được nguyên nhân hình thành nhà nước, bản chất của nhà nước theo học thuyết Mác-Lênin;
- Nêu và giải thích các chủ của và các trọng của bản của nhà nước;
- Phân biệt các: nhà nước vi phạm pháp luật; nguyên cớ, bản chất của nhà nước theo học thuyết Mác - Lênin và các học thuyết khác; bản chất vi phạm chủ của nhà nước; nội dung vi phạm của bản của nhà nước.

Mô tả nội dung

- 1.1.1. Nguyên cớ của nhà nước
- 1.1.2. Bản chất của nhà nước
- 1.1.3. Chủ của nhà nước
- 1.1.4. Chủ của nhà nước

Chương 1.2. Nguyên cớ, bản chất, nội dung, chủ của pháp luật

Mục tiêu học tập chung

- Trình bày được theo học thuyết Mác-Lênin, nhà nước và pháp luật có cùng nguyên nhân ra đời, cùng tồn tại, cùng phát triển và cùng tiêu vong;

- Phân biệt các bản chất, đặc điểm, chức năng của pháp luật theo học thuyết Mác-Lênin

Mô tả nội dung

- 1.2.1. Nguồn gốc của pháp luật
- 1.2.2. Bản chất của pháp luật
- 1.2.3. Đặc điểm của pháp luật
- 1.2.4. Chức năng của pháp luật

Chương 2

KIẾN NGHỊ, KIẾN PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chính:

- Trình bày các quan điểm của Học thuyết Mác - Lênin về các kiến nghị, kiến pháp luật và sự thay thế các kiến nghị, kiến pháp luật trong lịch sử; hiểu và phân biệt các kiến nghị và các kiến pháp luật trên thực tiễn.

- Trình bày các đặc điểm của nhà nước Xã hội chủ nghĩa. Qua đó, có ý thức tích cực trong việc xây dựng nhà nước Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Chương 2.1. Kiến nghị

Mục tiêu học tập chính

- Trình bày các khái niệm kiến nghị;
- Giải thích các sự thay thế các kiến nghị;
- Nhận diện các kiến nghị trong lịch sử, đặc biệt là kiến nghị của XHCN.

Mô tả nội dung:

- 2.1.1. Khái niệm kiến nghị
- 2.1.2. Sự thay thế kiến nghị
- 2.1.3. Các kiến nghị trong lịch sử

Chương 2.2. Kiến pháp luật

Mục tiêu học tập chính

- Trình bày các khái niệm kiến pháp luật
- Định nghĩa các sự thay thế các kiến pháp luật
- Mô tả các kiến pháp luật trong lịch sử, đặc biệt là kiến pháp luật của XHCN

Mô t v n t t v n i dung:

2.2.1 Khái ni m ki u pháp lu t

2.2.2 c i m s thay th ki u pháp lu t

2.2.3 Các ki u pháp lu t trong l ch s .

Ch ng 3

HÌNH TH C NHÀ N C, HÌNH TH C PHÁP LU T

M c tiêu h c t p ch ng:

- Trình bày c khái ni m, các y u t c u thành và nh ng đ ng th c chính th trong *hình th c nhà n c*; ng th i bi t liên h th c ti n hi u c hình th c nhà n c c a m t s qu c gia trên th gi i và c a Vi t Nam hi n nay.

- Phân bi t c nhà n c theo chính th quân ch v i nhà n c theo chính th c ng hòa; gi a các đ ng th c quân ch v i nhau (quân ch chuyên ch , quân ch l p hi n) hay c ng hòa v i nhau (c ng hòa T ng th ng, c ng hòa i ngh ,...).

- Xác nh c *hình th c pháp lu t* và các hình th c pháp lu t trên th gi i c ng nh Vi t Nam.

Ch 3.1. Hình th c nhà n c

M c tiêu h c t p ch

- Phân bi t c hình th c nhà n c v i ki u nhà n c;
- Trình bày c các y u t t o nên hình th c nhà n c, ng th i bi t c hình th c nhà n c c a m t s qu c gia trên th gi i và hình th c nhà n c Vi t Nam hi n nay;
- Xác nh c các hình th c nhà n c t n t i trong các ki u nhà n c.

Mô t v n t t n i dung

3.1.1. Khái ni m hình th c nhà n c

3.1.2. Các y u t t o nên hình th c nhà n c

3.1.3. Hình th c nhà n c t n t i trong các ki u nhà n c

Ch 3.2. Hình th c pháp lu t

M c tiêu h c t p ch

- Trình bày c khái ni m “hình th c pháp lu t” và phân bi t c hình th c pháp lu t v i ki u pháp lu t;

- Trình bày các hình thức pháp luật trên thế giới và Việt Nam. Trong khuôn khổ pháp luật (hình thức pháp luật) Việt Nam, xác định các hiệu lực, thẩm quyền ban hành từng loại văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời xác định các thẩm quyền của các văn bản này.
- Xác định các hình thức pháp luật tồn tại trong các kỹ thuật pháp luật.

Mô tả nội dung

- 3.2.1. Khái niệm hình thức pháp luật
- 3.2.2. Các hình thức pháp luật trên thế giới và Việt Nam hiện nay
- 3.2.3. Các hình thức pháp luật tồn tại trong các kỹ thuật pháp luật.

Chương 4

NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

Mục tiêu học tập chính:

- Xác định bản chất, hình thức, chức năng của nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; sắp xếp các hệ thống quan trọng của nhà nước Việt Nam;
- Trình bày khái quát các hệ thống quan trọng của nhà nước Việt Nam làm nền tảng cho việc nghiên cứu phân bổ của nhà nước Việt Nam trong Luật Hiến pháp và các khoa học pháp lý chuyên ngành khác;
- Trình bày khái niệm, chức năng và các yêu cầu của việc xây dựng nhà nước pháp quyền. Qua đó, có thái độ tích cực trong việc tìm hiểu và xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam XHCN.

Chương 4.1. Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Mục tiêu học tập chính

- Việt ngữ, nói đúng danh từ “Việt ngữ” và “Việt ngữ”;
- Xác định bản chất, hình thức, chức năng và sắp xếp của Nhà nước Việt Nam, làm nền tảng cho việc nghiên cứu phân bổ của nhà nước Việt Nam trong môn Luật Hiến pháp Việt Nam sau này.

Mô tả nội dung

- 4.1.1. Bản chất, hình thức, kỹ thuật của CHXHCN Việt Nam
- 4.1.2. Chức năng của nhà nước CHXHCN Việt Nam

4.1.3. Khái quát về tổ chức bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam

Chương 4.2. Nhà nước pháp quyền

Mục tiêu học tập

- Trình bày được khái niệm và đặc điểm của nhà nước pháp quyền.
- Xác định được yêu cầu của việc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam XHCN.

Mô tả nội dung

4.2.1. Khái niệm, bản chất và đặc điểm của nhà nước pháp quyền

4.2.2. Việc xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam XHCN.

CHƯƠNG 5

HỆ THỐNG PHÁP LUẬT – QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập

- Trình bày được kiến thức tổng quát và các yếu tố cấu thành của hệ thống pháp luật; nắm được khái niệm, đặc điểm và các yếu tố cấu thành của quy phạm pháp luật.

- Xác định được đâu là nội dung, đâu là hình thức khi nói về hệ thống pháp luật. Các biểu tượng ngay các yếu tố nội dung hay hình thức của hệ thống pháp luật (Ví dụ: kể tên các ngành luật hay các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam hiện hành). Bên cạnh đó là sự hiểu biết và nhận biết được đâu là nội dung pháp luật trong hệ thống pháp luật.

- Xác định được đâu là nội quy phạm pháp luật riêng thì phân biệt được quy phạm pháp luật với các quy phạm xã hội khác.

- Tích cực trong việc tìm hiểu về các ngành luật, các văn bản quy phạm pháp luật, các chức năng pháp luật hiện hành Việt Nam. Qua đó, nói đúng, viết đúng, không lẫn lộn tên của các ngành luật với tên của các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam.

Chương 5.1. Hệ thống pháp luật

Mục tiêu học tập

- Trình bày được khái niệm hệ thống pháp luật.
- Phân tích được cấu trúc của hệ thống pháp luật (cấu trúc bên trong và cấu trúc bên ngoài).

- Phân tích các 4 tiêu chuẩn đánh giá mức hoàn thiện của hệ thống pháp luật, đồng thời liên hệ với thực tiễn đánh giá mức hoàn thiện của hệ thống pháp luật Việt Nam và so sánh xu hướng.

- Trình bày các khái niệm, ý nghĩa, mục đích của hệ thống hóa pháp luật, đồng thời nêu định nghĩa về hình thức hệ thống hóa pháp luật.

- Hiểu và thực hành các T p h p hóa pháp luật; Hiểu và cho các ví dụ về Pháp i n hóa pháp luật

Mô t v n t t v n i dung:

5.1.1 Khái niệm hệ thống pháp luật

5.1.1 Cấu trúc của hệ thống pháp luật

5.1.3 Các tiêu chuẩn đánh giá mức hoàn thiện của hệ thống pháp luật

5.1.4 Hệ thống hóa pháp luật

5.1.5 Các hệ thống pháp luật trên thế giới

Ch 5.2. Quy phạm pháp luật

M c tiêu học tập

- Trình bày các khái niệm và các phạm vi của quy phạm pháp luật, phân biệt các quy phạm pháp luật và quy phạm xã hội khác

- Xác định tính b p h n (gi nh, quy nh, ch tài) trong một quy phạm pháp luật và lý giải các ph ng pháp xác nh

- Biết các không phải tất cả các quy phạm pháp luật đều y 3 b p h n c u thành

- Cho ví dụ ít nhất một trường hợp quy phạm pháp luật không y 3 b p h n do b “n i” hoặc “g i i”.

Mô t v n t t v n i dung:

5.2.1 Khái niệm, phạm vi của quy phạm pháp luật

5.2.2 Phân loại các quy phạm pháp luật

5.2.3 Các b p h n c u thành của quy phạm pháp luật

CH NG 6

QUAN HỆ PHÁP LUẬT

M c tiêu học tập

- Trình bày các khái niệm, các mối quan hệ và sự hình thành mối quan hệ pháp luật;
- Thông qua các mối quan hệ pháp luật, phân biệt sự khác nhau giữa quan hệ pháp luật với các quan hệ xã hội. Qua đó, nhận diện các quan hệ pháp luật trong thực tiễn phân tích các yếu tố cấu thành trong quan hệ đó.
- Biệt tôn trọng những quan hệ nào coi là quan hệ pháp luật; bên cạnh đó là ý thức xây dựng các quan hệ xã hội trở thành quan hệ pháp luật trong những trường hợp pháp luật cho phép hoặc bắt buộc.

Chương 6.1: Khái niệm quan hệ pháp luật

Mục tiêu học tập

- Trình bày các khái niệm và các mối quan hệ pháp luật;
- Phân biệt các quan hệ pháp luật với các quan hệ xã hội khác.
- Nhận diện các quan hệ pháp luật trong số các quan hệ xã hội

Mô tả nội dung:

6.1.1. Khái niệm quan hệ pháp luật

6.1.2. Các mối quan hệ pháp luật

Chương 6.2: Thành phần của quan hệ pháp luật

Mục tiêu học tập

- Xác định các yếu tố trong quan hệ pháp luật. Trong đó, xác định các nội dung của pháp luật và nội dung hành vi trong yếu tố khách thể của quan hệ pháp luật
- Hiểu các khách thể của quan hệ pháp luật là gì và phân biệt các khách thể với nội dung của quan hệ pháp luật
- Xác định nội dung của quan hệ pháp luật.

Mô tả nội dung:

6.2.1 Khách thể của quan hệ pháp luật

6.2.2 Khách thể của quan hệ pháp luật

6.2.3 Nội dung của quan hệ pháp luật

Chương 6.3. Các nhân tố làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật

Mục tiêu học tập

- Trích dẫn câu hỏi “Mối quan hệ pháp luật phát sinh, thay đổi hay chấm dứt thì cần những căn cứ nào? nội dung của từng căn cứ?”.

- Xác định các tình huống làm phát sinh, thay đổi hay chấm dứt các quan hệ xã hội.

Mô tả nội dung:

6.3.1 Các chủ thể tham gia

6.3.2 Các quy phạm pháp luật

6.3.3 Các sắc tố pháp lý.

CHƯƠNG 7

THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập chung:

Học xong chương này, các bạn có thể

- Xác định được các hình pháp luật là một hành vi hợp pháp của các chủ thể (trái ngược với vi phạm pháp luật) và xác định các hình thức thực hiện pháp luật.

- Nhận biết các khác nhau giữa các hình thức thực hiện pháp luật, các biểu hiện khác nhau giữa áp dụng pháp luật với các hình thức thực hiện pháp luật khác.

- Có ý thức trong việc thực hiện pháp luật đồng thời xác định được khi nào và những chủ thể nào có thẩm quyền áp dụng pháp luật.

Chương 7.1. Thực hiện pháp luật

Mục tiêu học tập chung:

- Xác định được các hình pháp luật là một hành vi hợp pháp của các chủ thể (trái ngược với vi phạm pháp luật);

- Xác định các hình thức thực hiện pháp luật.

Mô tả nội dung:

7.1.1. Khái niệm thực hiện pháp luật

7.1.2. Các hình thức thực hiện pháp luật.

Chương 7.2. Áp dụng pháp luật

Mục tiêu học tập chuyên ngành:

- Nhận biết các khác nhau giữa áp dụng pháp luật với các hình thức thực hiện pháp luật khác.

- Xác định được khi nào và những chủ thể nào có thẩm quyền áp dụng pháp luật.

Mô tả nội dung:

- 7.2.1. Các trường hợp cần áp dụng pháp luật
- 7.2.2. Các cơ chế của Áp dụng pháp luật
- 7.2.3. Các giai đoạn của quá trình áp dụng pháp luật
- 7.2.4. Áp dụng pháp luật trong thực tiễn.

CHƯƠNG 8

VI PHẠM PHÁP LUẬT, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

Mục tiêu học tập chung:

- Trình bày các khái niệm, các cơ chế, các yếu tố cấu thành và các loại vi phạm pháp luật. Qua đó, hiểu các vi phạm pháp luật là một hành vi bất hợp pháp (ngược lại với *thực hiện pháp luật*), không có pháp luật cho phép và không thể biện minh, thậm chí bị cấm đoán bằng các biện pháp chế tài nghiêm khắc.

- Nhận diện các một hành vi nào đó là hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời xác định các một cách cơ bản loại vi phạm pháp luật và loại trách nhiệm pháp lý tương ứng trong trường hợp đó.

- Trình bày các khái niệm, các cơ chế và các loại trách nhiệm pháp lý, chức năng của trách nhiệm pháp lý. Qua đó, phân biệt các trách nhiệm pháp lý về các loại trách nhiệm khác trong từng trường hợp tình hình thực tế cơ bản thân là một người có ý nghĩa để chịu trách nhiệm pháp lý thực tế, từ đó chủ động hành vi của mình, không thể hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Chương 8.1: Vi phạm pháp luật

Mục tiêu học tập chung

- Trình bày các khái niệm của vi phạm pháp luật
- Nhận thức các cơ chế của vi phạm pháp luật
- Xác định các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật
- Nhận diện các loại vi phạm pháp luật

Mô tả nội dung:

- 8.1.1. Khái niệm vi phạm pháp luật
- 8.1.2. Các cơ chế vi phạm pháp luật
- 8.1.3. Cấu thành của vi phạm pháp luật
- 8.1.4. Các loại vi phạm pháp luật

Ch 8.2. Trách nhiệm pháp lý

Mục tiêu học tập

- Trình bày các khái niệm trách nhiệm pháp lý
- Làm rõ các cơ sở của trách nhiệm pháp lý
- Nhận diện các loại trách nhiệm pháp lý

Mô tả nội dung:

8.2.1 Khái niệm trách nhiệm pháp lý

8.2.2 Cơ sở trách nhiệm pháp lý

8.2.3 Các loại trách nhiệm pháp lý

CHƯƠNG 9

Ý THỨC PHÁP LUẬT, CHỨC NĂNG CỦA PHÁP LUẬT

Mục tiêu học tập:

- Phân tích các khái niệm, chức năng, cấu trúc của ý thức pháp luật; năng lực xác định mối quan hệ giữa ý thức pháp luật với pháp luật cũng như vai trò của ý thức pháp luật trong việc ban hành và thực hiện pháp luật;
- Trình bày các khái niệm chức năng pháp luật, tính năng chức năng, phương pháp chức năng; năng lực trình bày các giai đoạn của quá trình chức năng của pháp luật.
- Phân biệt chức năng pháp luật với Chức năng pháp luật (thông qua tính năng chức năng, phương pháp chức năng,...).
- Có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật thông qua việc hình thành ý thức chức năng pháp luật trong quá trình nghiên cứu và áp dụng pháp luật.

Ch 9.1. Ý thức pháp luật

Mục tiêu học tập:

- Phân tích các khái niệm ý thức pháp luật
- Trình bày chức năng của ý thức pháp luật
- Nhận diện cấu trúc của ý thức pháp luật
- Làm rõ mối quan hệ giữa ý thức pháp luật và pháp luật

Mô tả nội dung:

9.1.1. Khái niệm, chức năng của ý thức pháp luật

9.1.2. Cấu trúc của ý thức pháp luật

9.1.3. Mối quan hệ giữa ý thức pháp luật và pháp luật

Chương 9.2. Chức năng của pháp luật

Mục tiêu học tập chính:

- Trình bày được khái niệm, nội dung của pháp luật, phân loại pháp luật; nêu được vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội và quá trình hình thành và phát triển của pháp luật.

- Phân biệt được pháp luật với các quy phạm xã hội khác (thông qua nội dung, hình thức, nguồn gốc, v.v.).

- Có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật thông qua việc hình thành ý thức pháp luật trong quá trình nghiên cứu và áp dụng pháp luật.

Mô tả nội dung:

9.2.1. Nội dung của pháp luật

9.2.2. Chức năng của pháp luật

9.2.3. Vai trò của pháp luật trong xã hội

IV. CÁC YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC

Môn học này được triển khai theo phôi nang từ các nội dung cơ bản và nâng cao theo thứ tự từ đơn giản đến phức tạp. Sinh viên tham gia môn học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học tập trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (elo.edu.vn) và hoàn thành các hoạt động học tập theo quy định.

4.1. Quy định về thi đánh giá kết quả học tập

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ và theo đúng các yêu cầu của môn học. Có tối thiểu 90% sinh viên đạt yêu cầu trong 9 tuần, theo hướng dẫn của Lịch trình học tập.
- Các hoạt động học tập của môn học bao gồm:
 - ✓ *Xem bài giảng*: Videos, slides, scripts, tài liệu ghi y (nếu có).
 - ✓ *Làm bài tập* đánh giá.
 - ✓ *Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học*
 - ✓ *Làm bài kiểm tra* thúc đẩy học tập.
 - ✓ *Các hoạt động khác*:

- Dựa vào mức tiêu chuẩn để tạo ra các câu hỏi ôn tập và dùng kiến thức để kiểm tra lại kiến thức.
 - Tìm hiểu thêm thông tin trên mạng để nắm vững kiến thức theo yêu cầu của từng chuyên ngành.
 - Xem các phần tài liệu
 - Làm các câu hỏi để đánh giá
- Mỗi tuần sinh viên cần dành 3-5 giờ để hoàn thành các công việc trên.

4.2. Quy định về thực hiện lịch trình học tập và thực tập

- Mỗi chuyên ngành kéo dài từ 1 tuần.
- Sinh viên phải hoàn thành tất cả các hoạt động học tập và thực tập theo trình tự mà mình đã tham gia học tập và thực tập theo.
- Có thể hình thức đi đến, bài kiểm tra môn học.
- Thời gian giữa các bài kiểm tra cụ thể như: là 01 tuần ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài chính thức của bài kiểm tra trước.
- Điểm số của bài kiểm tra cụ thể như: được thể hiện trong thời gian giữa các bài kiểm tra 20%.
- Các hoạt động học tập và các Chuyên ngành của môn học.

V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHỈ MỈ

Chỉ tiêu	Hoạt động học tập	Tỉ lệ / chỉ tiêu quá trình	Tỉ lệ / chỉ tiêu kết thúc môn học
Chỉ tiêu quá trình	Tham gia 03 diễn đàn Thảo luận nội dung môn học (online)	33.33%	10%
	Bài kiểm tra kết thúc chuyên ngành (online) – 10 câu trắc nghiệm/chuyên ngành	66.67%	20%
	Tổng cộng	100%	30%
Chỉ tiêu kết thúc môn học	Bài kiểm tra kết thúc môn học (offline) (4 câu hỏi nhận biết đúng/sai + 1 câu hỏi lý thuyết + 1		70%

	bài tập)		
Điểm tổng kết môn học	Điểm tổng kết		100%

VI. YÊU CẦU IV SINH VIÊN

6.1. Tham gia thảo luận trên diễn đàn trực tuyến

6.1.2. Các loại diễn đàn

Trong môn học có 2 loại diễn đàn:

1. Diễn đàn thảo luận nội dung môn học: là nơi dành cho Giảng viên tổ chức thảo luận cho môn học. Sinh viên tham gia thảo luận các chủ đề theo thời gian quy định tích lũy điểm quá trình cho môn học.
2. Diễn đàn thảo luận chung: là nơi sinh viên tổ chức thảo luận và đưa ra những thắc mắc liên quan đến môn học.

6.1.2. Quy định về cách tính điểm tham gia diễn đàn

- Sinh viên tối thiểu đạt 10 điểm khi: Sinh viên tham gia thảo luận và đáp ứng yêu cầu nội dung các chủ đề trên diễn đàn Thảo luận nội dung môn học.
- Điểm cộng phần này là trung bình của điểm tất cả các chủ đề thảo luận của môn học.
- Sinh viên chú ý thể hiện thảo luận trong thời hạn quy định.

6.2. Làm các bài tập đánh giá trực tuyến

- Các bài tập đánh giá là bài kiểm tra kiến thức sau mỗi chủ đề/chương.
- Sinh viên được khuyến khích làm các câu hỏi này để ôn tập và làm tốt bài kiểm tra của mỗi chủ đề và bài kiểm tra học môn.
- Sinh viên có thể làm lại nhiều lần các bài tập đánh giá.
- Các thắc mắc sinh viên trao đổi trên diễn đàn.

6.3. Làm bài kiểm tra cá nhân trực tuyến

- Mỗi chương có bài kiểm tra lý thuyết ngân hàng thi.
- Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động cá nhân mới có thể làm bài kiểm tra chương.

- Điểm của bài kiểm tra chung là trung bình của điểm tất cả các bài kiểm tra chung của môn học.
- Sinh viên chú ý hoàn tất bài kiểm tra chung trong thời gian quy định.

6.4. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học

- Bài kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức **tuần** (4 câu hỏi nhận biết đúng sai + 1 câu hỏi lý thuyết + 1 bài tập). Sinh viên có phép sử dụng tài liệu gì угодно khi làm bài.
- Sinh viên tham gia kiểm tra kết thúc môn tại Trung tâm Học tập Thành phố Hồ Chí Minh theo lịch thi đã công bố vào cuối học kỳ.
- Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ quá trình học tập online với kết quả trung bình tối thiểu thi là 40% mới được tham gia kiểm tra kết thúc môn học.

VII. TÀI LIỆU HỌC TẬP

- **Tài liệu học tập và giảng dạy:** Videos, slides, scripts.
- **Tài liệu chính:**
 - Trần Thị Mai Phụng (2016). *Tập bài giảng Lý luận Nhà nước và pháp luật*. Tài liệu Lưu hành nội bộ, Trung tâm Học tập TP.HCM.
- **Tài liệu tham khảo:**
 - Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam*;
 - Quốc hội (2015), *Lưu ý Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015*;
 - Nguyễn Minh Loan (2016). *Giáo trình Lý luận Nhà nước và pháp luật*, Nxb. T. pháp.
 - Phan Trung Hải (2011). “Nghị quyết của Quốc hội là văn bản luật hay dự luật”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 203, tháng 9/2011.
 - Trần Thị Mai Phụng (2014). *Một số vấn đề trong Lý luận nhà nước và pháp luật*, tài liệu NCKH cấp trường, nghiên cứu sinh tại Trung tâm Học tập TP.HCM.
 - Trần Thị Mai Phụng (2015). Bàn về thuật ngữ “văn bản pháp luật” trong hệ thống pháp luật Việt Nam, *Tạp chí Khoa học*, Trung tâm Học tập TP.HCM, Số 03 (42).

VIII. CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC

- Sinh viên có thể sử dụng thư viện của Trường, bao gồm các sách, tài liệu và download các ebook theo quy định của thư viện.
- Sinh viên có thể tham khảo các nguồn thông tin trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

IX. CÁC THÔNG TIN LIÊN LẠC

9.1. Thông báo

Thông báo miễn phí được đăng trên các thông báo của môn học trên Cổng thông tin tuyển sinh và miễn phí các tài liệu khác như sinh viên các học bổng, bài, hoặc các văn bản quản lý khác của trường.

9.2. Thời gian

Sinh viên và giảng viên sử dụng email để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời cho sinh viên trong vòng 24 tiếng sau khi nhận được email. Trong trường hợp giảng viên đi công tác nên hạn chế sử dụng internet hoặc không thể trả lời email như thông thường thông báo cho sinh viên biết trước. Thời gian nghỉ lễ, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi trên diễn đàn hoặc liên lạc trực tiếp với giảng viên.

X. LỊCH TRÌNH HỌC TẬP

Thời lượng: 9 tuần

Tuần	Nội dung học tập	Các hoạt động học tập	Thời gian	
			Bắt đầu	Kết thúc
1	Chương mở đầu	Xem video bài giảng	Thứ 2 tuần 1	Học xong bài giảng kiểm tra cuối Chương 1:
	Chương 1: Nguyên tắc, bản chất, các mối quan hệ của nhà nước và pháp luật	+ Xem video bài giảng + Xem tài liệu + Làm bài tập đánh giá + Thảo luận diễn đàn + Làm bài kiểm tra cuối Chương		- Chính thức: 23h55 ngày kết thúc tuần 1 - Gia hạn: 23h55 ngày kết thúc tuần 2

2	Ch 2: Ki u nhà n c – Ki u pháp lu t	+ Xem video bài gi ng + T nghi n c u ch 2.2 + Xem tài li u + Làm bài t p t ánh giá + Th o lu n dĩ n àn 1-tt + Làm bài ki m tra cu i Ch ng	Th 2 tu n 2	H n chót n p bài ki m tra cu i Ch 2: - Chính th c: 23h55 ngày ch nh t tu n 2 - Gia h n: 23h55 ngày ch nh t tu n 3
3	Ch 3: Hình th c nhà n c, hình th c pháp lu t	+ Xem video bài gi ng + Xem tài li u + Làm bài t p t ánh giá + Th o lu n dĩ n àn 1-tt + Làm bài ki m tra cu i Ch ng	Th 2 tu n 3	H n chót n p bài ki m tra cu i Ch 3: - Chính th c: 23h55 ngày ch nh t tu n 3 - Gia h n: 23h55 ngày ch nh t tu n 4
4	Ch 4: Nhà n c C ng hòa Xã h i Ch ngh a Vi t Nam và nhà n c pháp quy n	+ Xem video bài gi ng + Xem tài li u + Làm bài t p t ánh giá + Th o lu n dĩ n àn 2 + Làm bài ki m tra cu i Ch ng	Th 2 tu n 4	H n chót n p bài ki m tra cu i Ch 4: - Chính th c: 23h55 ngày ch nh t tu n 4 - Gia h n: 23h55 ngày ch nh t tu n 5
5	Ch 5: H th ng pháp lu t – Quy ph m pháp lu t	+ Xem video bài gi ng + Xem tài li u + Làm bài t p t ánh giá + Th o lu n dĩ n àn 2-tt + Làm bài ki m tra cu i Ch ng	Th 2 tu n 5	H n chót n p bài ki m tra cu i Ch 5: - Chính th c: 23h55 ngày ch nh t tu n 5 - Gia h n: 23h55 ngày ch nh t tu n 6
6	Ch 6: Quan h pháp lu t	+ Xem video bài gi ng + T nghi n c u ch 6.1 + Xem tài li u + Làm bài t p t ánh giá + Th o lu n dĩ n àn 2-tt + Làm bài ki m tra cu i Ch ng	Th 2 tu n 6	H n chót n p bài ki m tra cu i Ch 6: - Chính th c: 23h55 ngày ch nh t tu n 6 - Gia h n: 23h55 ngày ch nh t tu n 7
7	Ch 7: Th c hi n pháp lu t và áp d ng pháp lu t	+ Xem video bài gi ng + Xem tài li u + Làm bài t p t ánh giá + Th o lu n dĩ n àn 3 + Làm bài ki m tra cu i Ch ng	Th 2 tu n 7	H n chót n p bài ki m tra cu i Ch 7: - Chính th c: 23h55 ngày ch nh t tu n 7 - Gia h n: 23h55 ngày ch nh t tu n 8

8	Ch 8: Vi phạm pháp lu t – Trách nhi m pháp lý	+ Xem video bài gi ờ + Xem tài li u + Làm bài t p t ảnh giá + Th o lu n đi n ần 3-tt + Làm bài ki m tra cu i Ch 8	Th 2 tu n 8	H n chót n p bài ki m tra cu i Ch 8: - Chính th c: 23h55 ngày ch nh t tu n 8 - Gia h n: 23h55 ngày ch nh t tu n 9
9	Ch 9: Ý th c pháp lu t – C ả i u ch nh pháp lu t	+ Xem video bài gi ờ + T ảnh c u ch 9.2 + Xem tài li u + Làm bài t p t ảnh giá + Th o lu n đi n ần 3-tt + Làm bài ki m tra cu i Ch 9	Th 2 tu n 9	H n chót n p bài ki m tra cu i Ch 9: - Chính th c: 23h55 ngày ch nh t tu n 9 - Gia h n: 23h55 ngày ch nh t tu n 10